

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20/9/2018

V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Ngọc Côn.

2. Ông Lãnh Văn Việt.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp “Hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Vy Thị C** - Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn HN - xã TL - huyện LN - tỉnh BG.

* Bị đơn: Anh **Lê Văn T** - Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn HN - xã TL - huyện LN - tỉnh BG.

Chị C có mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/8/2018 và những lời khai của nguyên đơn chị Vy Thị C và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

Chị Vy Thị C kết hôn với anh Lê Văn T vào ngày 23/10/2013. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo đúng phong tục địa phương. Chị C anh T có đến Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, Lục Ngạn đăng ký kết hôn. Sau ngày cưới chị C anh T về chung sống cùng nhau ngay và ở cùng gia đình anh T tại Thôn HN - xã TL - huyện LN - tỉnh BG. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, tuy nhiên theo chị C trong cuộc sống hai bên có phát sinh những mâu thuẫn như vợ chồng bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 02/2014, anh T bỏ đi đâu chị C không rõ, chị C và người thân anh T đã hỏi thăm địa chỉ, nơi ở của anh T nhưng không ai biết anh T ở đâu. Sau nhiều năm tìm kiếm chị C không biết tin tức anh T ở đâu nên đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích. Tại Quyết định số 04/2018/QĐDS ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã tuyên bố anh Lê Văn T mất tích. Nay chị C đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị C anh T có một con chung là cháu Lê Thị Trà M - sinh ngày 24/3/2014. Hiện cháu M đang ở cùng chị C. Chị C đề nghị được nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành vì anh T hiện nay đã bỏ đi biệt tích.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị C xác nhận, chị và anh T không có tài sản chung, không liên quan vay nợ ai. Chị C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Lê Văn T tại Quyết định số 04/2018/QĐDS ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn đã tuyên bố anh Lê Văn T mất tích. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án và tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Văn T.

Tại phiên Tòa chị C vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn T, giao cho chị được nuôi cháu Lê Thị Trà M.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng của Toà án trong quá trình thụ lý cũng như giải quyết vụ án và sự chấp hành pháp luật của các đương theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Đương sự đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình tại các điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Cho chị Vy Thị C được ly hôn với anh Lê Văn T.

Giao cho chị Vy Thị C nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Thị Trà M - sinh ngày 24/03/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản, công nợ không đặt ra xem xét giải quyết

Về án phí chị C không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Vy Thị C khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn giải quyết ly hôn, con chung với anh Lê Văn T. Đây là quan hệ tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Văn T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích tại Quyết định số: 04/2018/QĐDS ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản và tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vy Thị C và anh Lê Văn T tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2013 có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 02/2014, anh T đã bỏ đi nhưng không ai biết đi đâu. Tại Quyết định số: 04/2018/QĐDS ngày 08/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã tuyên bố anh Lê Văn T mất tích. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Vy Thị C đối với anh Lê Văn T.

[3] Về con chung:

Chị Vy Thị C và anh Lê Văn T có một con chung là cháu Lê Thị Trà M - sinh ngày 24/3/2014 đang ở với chị C. Anh T đã bỏ đi biệt tích, chị C nhận nuôi dưỡng cháu M. Do vậy cần giao cháu Lê Thị Trà M cho chị C nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình và phù hợp. Anh T bị tuyên bố mất tích nên vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị C không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, công nợ chung. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vy Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

** Vì các lẽ trên.*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vy Thị C. Cho chị Vy Thị C được ly hôn với anh Lê Văn T.

2. Giao cho chị Vy Thị C nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Thị Trà M - sinh ngày 24/3/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vy Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Giang
- Viện kiểm ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Lục Ngạn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Chi cục THA huyện Lục Ngạn.
- UBND xã Tân Lập, Lục Ngạn;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Việt Hùng